

Bản án số: 66/2018/HS-PT

Ngày 20 – 11 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các thẩm phán: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Ông Lê Thanh Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Thích - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLPT-HS ngày 10/9/2018 đối với bị cáo Nguyễn L do có kháng cáo của bị cáo L đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HS-ST ngày 07-8-2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn L (tên khác không), sinh ngày 01/01/1994, tại xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ĐKTT: ấp C, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ và bà Lê Thị T; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc Q và có 01 con là Nguyễn Nhật M sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/3/2018 cho đến ngày 19/7/2018 (có mặt tại phiên tòa).

Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: bị cáo Nguyễn N; Người làm chứng: NLC1, NLC2, NLC3, NLC4.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/7/2017, bị cáo Nguyễn N nghe tin mẹ vợ là bà Trần Thị Đ bị chị Nguyễn Thị Ngọc Q đánh ở khu vực chợ Ngã Năm và bị Công an phường M, thị xã N mời về cơ quan Công an làm việc, khi bị cáo đến trụ sở Công an phường M thấy bà Đ quần áo bị rách khi xô xát, bị cáo N tức giận liền chạy xe đi tìm chị, em của chị Q đánh trả thù, khi bị cáo N chạy xe đến khu vực chợ N thấy vợ chồng NLC1, NLC2 (chị NLC2 là chị ruột của chị Q) đang chạy xe vào chợ, bị cáo N chạy theo và chặn xe của anh NLC1 lại, sau đó giữa bị cáo N và anh NLC1 xảy ra xô xát với nhau thì được ông Trần Quốc H là nhân viên Ban quản lý chợ đến can ngăn, hai bên bỏ ra về. Sau đó bị cáo N trở về nhà trọ của bị cáo thuê thuộc khóm B, phường M, thị xã N lấy 01 cây dao yếm và 01 cây dao thái lan rồi tiếp tục chạy xe mô tô qua khu vực chợ N tìm anh NLC1, chị NLC2 để đánh tiếp; khi bị cáo gặp anh NLC1, chị NLC2 bị cáo nói “NLC1, tao với mày chém tay đôi” nói xong bị cáo N ném cây dao thái lan xuống đất và đi lại phía anh NLC1 đang đứng, thấy vậy anh NLC1, chị NLC2 bỏ chạy đi, khi đó bị cáo L rút cây dao thái lan trong túi áo ra và bước lại phía trước, bị cáo N cầm cây dao yếm chém bị cáo L 01 dao vào vùng cổ tay trái gây thương tích, sau khi chém bị cáo L thì bị cáo N ném bỏ cây dao yếm xuống đất và bỏ chạy được khoảng 10 mét thì bị vấp ngã xuống đất, bị cáo L cầm dao thái lan đuổi theo đâm 01 dao vào lưng của bị cáo N gây thương tích, sau đó bị cáo L ném con dao thái lan xuống sông N để phi tang. Bị cáo L được người thân đưa đi Trung tâm y tế thị xã N cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh điều trị vết thương, còn bị cáo N cũng điều trị tại Trung tâm y tế thị xã N khâu vết thương, tự mua thuốc uống và điều trị tại nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/TgT-PY, ngày 26/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyễn L bị tổn hại sức khỏe là 15%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT-PY, ngày 07/02/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyễn N bị tổn hại sức khỏe là 02%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 07-8-2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, quyết định:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn N và Nguyễn L, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”:

1/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn N 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm h, i khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn L 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 15/8/2018 bị cáo Nguyễn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thị xã N vào ngày 15/8/2018 theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì việc kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/07/2017, tại khu vực bến đò chợ N thuộc khóm M, phường M, thị xã N, bị cáo N đã sử dụng 01 cây dao yếm rượt đuổi anh NLC1 và chị NLC2 (là chị vợ và anh em bạn rể bị cáo L) nên bị cáo L cầm 01 cây dao thái lan chạy ra cản ngăn bị cáo N thì bị cáo N dùng dao chém vào đầu bị cáo L, nên bị cáo L dùng tay trái đỡ và bị thương tích ở cổ tay trái, sau khi chém bị cáo L bị thương thì bị cáo N bỏ chạy thì vấp ngã và bị cáo L dùng dao Thái lan đâm bị cáo N vào lưng 01 dao. Theo giám định pháp y thì bị cáo L tổn hại sức khỏe là 15% và bị cáo N bị tổn hại sức khỏe là 02%. Lời thừa nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo N, phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên hành vi phạm tội của bị cáo L bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là chính xác là phù hợp với pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Xét thấy, bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; Có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (tương ứng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009) và không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (tương ứng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009) và trong vụ án này bị cáo N cũng có lỗi, theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 20/11/2018. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm thì bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật vì đơn kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn L. Sửa một phần bản án số 15/2018/HS-ST ngày 07-8-2018 của Tòa án nhân dân thị xã N.

[3] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 và khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn L (tên khác không): 06 tháng tù (sáu tháng tù) về tội “Cố ý gây thương tích”. Nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày 20/11/2018.

- Giao bị cáo Nguyễn L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp bị cáo Nguyễn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thị xã N (02);
- VKSND thị xã N (01);
- CQĐT- Công an thị xã N (01);
- CQTHAHS-Công an thị xã N (01)
- Chi cục THADS thị xã N (01);
- Bị cáo, bị hại (02);
- PKTNV-THATAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Ngô